

Số: 423/2024/QĐST-HNGĐ

Bình Chánh, ngày 24 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 367/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2024, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Bích H**, sinh năm 1999

Địa chỉ: 93 thôn A, xã P, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

2. Bị đơn: Ông **Phan Đình H**, sinh năm 1995

Địa chỉ: A10/12H3 tổ A, ấp X, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị Bích H và ông Phan Đình H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Bích H và ông Phan Đình H thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 34/2017 do Ủy ban nhân dân xã Phong Phú, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 21/6/2017 không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: Bà Trần Thị Bích H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Trần Phương A, sinh ngày 27/01/2023. Bà Trần Thị Bích H không yêu cầu ông Phan Đình H cấp dưỡng nuôi con.

Ông Phan Đình H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Trần Phương V, sinh ngày 21/5/2017 và cháu Phan Đình Đại N, sinh ngày 03/4/2021. Ông Phan Đình H không yêu cầu bà Trần Thị Bích H cấp dưỡng nuôi con.

Bà Trần Thị Bích H, ông Phan Đình H đều có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở, vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này theo quy định tại Điều 83, Điều 84 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó theo quy định tại Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình.

2.3. Về tài sản chung: Bà Trần Thị Bích H và ông Phan Đình H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Bà Trần Thị Bích H và ông Phan Đình H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Bà Trần Thị Bích H tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn nhưng được miễn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà bà H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0033707 ngày 02/5/2024 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà H còn được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND huyện Bình Chánh (1);
- Chi cục THADS huyện Bình Chánh (1);
- UBND xã Phong Phú, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu hồ sơ (1)

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thùy Dương

